



SAFETY JOGGER

TACTICAL



Ảnh sáng

DRAGON S3

Giày thiết kế **toàn diện** dành cho **những người thợ** cần **đặc tính** **chống trượt** và **chống tĩnh điện** trong ngành **ô tô, điện tử và xây dựng**.

Những vật liệu cao cấp làm may da không thấm nước	
lót bên trong	thép Lưỡi
trong	Đ ốp SJ để x
iữa	đế g Không dệt
ngoài	Đ Philon/cao su
u	Đứng đã Nanocarbon
i	Loại S3 / ESD, SRC
ng lượng	thép 0.600 kg
ấn	hầu chu ASTM F2413:2018
	EN ISO 20345:2011



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường ẩm ướt và trơn trượt. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại các nguy cơ khác như đinh tán.

SRC

Giày bảo hộ SRC thích hợp làm việc trong môi trường ẩm ướt và trơn trượt. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại các nguy cơ khác như đinh tán.

ESD

Giày bảo hộ ESD thích hợp làm việc trong môi trường tĩnh điện. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại các nguy cơ khác như đinh tán.

Kim

Giày bảo hộ Kim thích hợp làm việc trong môi trường có kim loại. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại các nguy cơ khác như đinh tán.

Mũi giày an toàn bằng nano-carbon

Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không độc hại kim loại.

SJ

Giày bảo hộ SJ thích hợp làm việc trong môi trường ẩm ướt và trơn trượt. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại các nguy cơ khác như đinh tán.



BLK

Công nghiệp n:

lĩnh vực ô tô, Thư viện & Ngành công nghiệp thiết kế

ường: **Môi t**

Bề mặt cư cmin ởn **môi** âm ư ớt

Các hướng dân ba#o tri:

áo dài tay dài, chúng tôi khuyên bạn nên vẽ sinh giản thể ở gáy và bảo vệ chúng bằng cách phủ một lớp bảo vệ.

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Đầu tiên	K	EN ISO 20345
Nhiệm vụ của giày cao cấp	Máy, da không thấm nước			
Ốt bên trong	Top: khả năng chống nước	mg/cm ² /g	3.5	? 0.8
	Top: độ bền	mg/cm ²	33	? 15
	Giày Lười			
	Lớp lót: chống nước	mg/cm ² /g	68.4	? 2
	Lớp lót: độ bền	mg/cm ²	547	? 20
Trong	Độ bền SJ đến			
	Hệ thống chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
ngoài	Độ bền Philon/cao su			
	Chống mài mòn ngoài (mm)	mm	65	? 150
	Đế ngoài SRA gót chân	ma sát	0.46	? 0.28
	Đế ngoài SRA phần g	ma sát	0.39	? 0.32
	Đế ngoài SRB gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
	Đế ngoài SRB phần g	ma sát	0.18	? 0.18
	Chỉ số tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
	ESD Giá trị	megaohm	22	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng gót chân	J	21	? 20
Đầu gối	Nanocarbon			
	Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm	16.0	? 14
	Mũi giày an toàn chống nén (khả năng chịu sau khi nén 15kN)	mm	17.0	? 14

kích thước thép:

a chú ý tới phần có ảnh trên nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không cho bất kỳ người nào mà không phép bằng văn bản tôi